

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HSST

Ngày 22/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hoàng Thị Chiên và ông Lý Trung Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Thành Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tham gia phiên tòa: ông Bế Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2019/HSST ngày 05/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/HSST-QĐTA ngày 11/11/2019 đối với bị cáo:

Đàm Trung S - sinh ngày 25 tháng 5 năm 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Đàm M, sinh năm 1949 (đã chết); Con bà: Trần T, sinh năm 1955; Vợ: Ma H, sinh năm 1986; Con: có 01 con sinh năm 2003; Bị cáo là con út trong gia đình có 02 anh, em.

Tiền sự: Không có

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 19/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Triệu L, trú tại: xóm N xã H huyện B tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

+ Trần M, trú tại: xóm H thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

+ Tản V, trú tại: xóm K xã T huyện B tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn H, trú tại: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 09/10/2019 Công an huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng nhận được đơn trình báo của Triệu L trình báo về việc 06/10/2019 anh và 02 người công nhân khác bị kẻ gian lấy trộm 03 chiếc điện thoại di động tại công trường xây dựng ở bãi bốc dỡ hàng Phú Anh thuộc xóm Hưng Long thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng. Tiếp nhận tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã tiến hành điều tra xác định Đàm Trung S (sinh năm 1982, trú tại: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng) là người đã lấy trộm những tài sản trên. Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y69 màu đen và 470.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Đàm Trung S khai nhận như sau: Vào đêm ngày 06/9/2019 S đi bộ từ khu vực cổng nhà máy đường Tà Lùng về nhà ở xóm Pò Tập thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa khi đi đến nghĩa trang thuộc xóm Hưng Long thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa thấy công trình xây dựng phơi quần áo và không khóa cửa nên S đi vào thấy có nhiều người ngủ say ở trong xưởng và thấy có ánh sáng đèn báo của điện thoại di động phát ra từ trên đầu giường ngủ nên S thò tay vào bên trong màn lấy được 03 (ba) chiếc điện thoại di động cùng 01 chiếc ví da. Sau khi lấy trộm được 03 điện thoại và ví da, trên đường về S kiểm tra bên trong chiếc ví da thấy có 700.000 đồng gồm nhiều tờ mệnh giá khác nhau, S lấy toàn bộ số tiền rồi rút chiếc ví cùng giấy tờ tại chân tường rào gần cổng công trường.

Sáng ngày 07/10/2019 S bán chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh cho Nguyễn H là chủ cửa hàng điện thoại “VIVO Mobile” ở thị trấn Tà Lùng được 700.000 đồng. Đến chiều cùng ngày S tiếp tục bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh cho Trình K (ở Thủy Khẩu, Long Châu, Quảng Tây, Trung Quốc) được 1.200.000 đồng. Còn chiếc điện thoại VIVO Y69 và số tiền 470.000 đồng chưa kịp tiêu thụ đã bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt giữ.

Cơ quan điều tra đã thu hồi chiếc điện thoại OPPO F9 màu xanh ở cửa hàng điện thoại “VIVO Mobile” và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh từ Trình K để phục vụ điều tra. Còn chiếc ví thì không truy tìm được.

Kết quả điều tra đã xác định: Chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y69 màu đen, chiếc ví và số tiền 700.000đ trong ví là tài sản của anh Tấn V (sinh năm 1986, trú tại: xã T huyện B tỉnh Cao Bằng). Chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh là tài sản của anh Triệu L (sinh năm 1993, trú tại: xóm N xã H huyện B tỉnh Bắc Kạn). Chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh là tài sản của anh Trần M (sinh năm 1976, trú tại: xóm H thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng).

Ngày 10/10/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y69 màu đen.

Theo bản kết luận số 14/KL-ĐG ngày 10/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: “Giá trị còn lại của chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh là 5.490.000đ. Giá trị còn lại của chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh là 2.990.000đ. Giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y69 màu đen là 5.490.000đ. Tổng trị giá 03 chiếc điện thoại là 13.970.000 đồng”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đàm Trung S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại phiên tòa:

- Bị hại Trần M yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh và yêu cầu bị cáo Đàm Trung S phải bồi thường bị mất thu nhập thực tế do phải làm việc với các cơ quan chức năng cụ thể 04 ngày công lao động mỗi ngày 350.000đ tổng cộng là 1,4 triệu đồng.

- Bị hại Tân V yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y69 màu đen và yêu cầu bị cáo Đàm Trung S phải bồi thường bị mất thu nhập thực tế do phải làm việc với các cơ quan chức năng cụ thể 05 ngày công lao động mỗi ngày 400.000đ tổng cộng là 02 triệu đồng, 700.000đ (số tiền trong ví) và tiền công nhờ người đi tìm lại các giấy tờ cá nhân trong ví là 1,5 triệu đồng. Tổng cộng là 4,2 triệu đồng.

- Bị hại Triệu L yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh và yêu cầu bị cáo Đàm Trung S phải bồi thường bị mất thu nhập thực tế do phải làm việc với các cơ quan chức năng cụ thể 05 ngày công lao động mỗi ngày 300.000đ tổng cộng là 1,5 triệu đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn H yêu cầu bị cáo Đàm Trung S phải hoàn trả lại 700.000 đồng.

- Bị cáo Đàm Trung S nhất trí với yêu cầu bồi thường của các bị hại Triệu L, Trần M, Tân V và anh Nguyễn H.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đàm Trung S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo như Cáo trạng số 48/CT-VKS-PH ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa đã truy tố và luận tội đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Đàm Trung S từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng đêm ngày 06/10/2019 tại xóm Pò Tập thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng, bị cáo Đàm Trung S đã lén lút trộm cắp của anh Triệu L chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh có giá trị còn lại là 5.490.000đ. Trộm cắp của anh Trần M chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh có giá trị còn lại là 2.990.000đ. Trộm cắp của anh Tấn V chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y69 màu đen có giá trị còn lại là 5.490.000đ và chiếc ví có giấy tờ tùy thân cùng 700.000đ. Bị cáo đã bán 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 và OPPO A3S lấy tiền tiêu sài. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y69 và số tiền 470.000 đồng chưa kịp tiêu thụ đã bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt giữ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Đàm Trung S lén lút chiếm đoạt là 14.670.000đ.

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó Cáo trạng số 48/CT-VKS-PH ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đàm Trung S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, không chịu làm ăn chân chính nên đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 19/12/2016 đã bị Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo sẽ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, án phí đối với bị cáo và xử lý vật chứng là đúng pháp luật.

[5] Phần tranh luận: bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên toà bị hại Trần M yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh và yêu cầu bị cáo Đàm Trung S phải bồi thường bị mất thu nhập thực tế do phải làm việc với các cơ quan chức năng cụ thể 04 ngày công lao động mỗi ngày 350.000đ tổng cộng là 1,4 triệu đồng; bị hại Tần V yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y69 màu đen và yêu cầu bị cáo Đàm Trung S phải bồi thường bị mất thu nhập thực tế do phải làm việc với các cơ quan chức năng cụ thể 05 ngày công lao động mỗi ngày 400.000đ, tổng cộng là 02 triệu đồng, 700.000đ (số tiền trong ví) và tiền công 1,5 triệu đồng nhờ người đi tìm lại các giấy tờ cá nhân trong ví, tổng cộng là 4,2 triệu đồng; bị hại Triệu L yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh và yêu cầu bị cáo Đàm Trung S phải bồi thường bị mất thu nhập thực tế do phải làm việc với các cơ quan chức năng cụ thể 05 ngày công lao động mỗi ngày 300.000đ, tổng cộng là 1,5 triệu đồng.

- Tại phiên toà anh Nguyễn H yêu cầu bị cáo Đàm Trung S phải hoàn trả lại 700.000 đồng. Xét thấy khi mua chiếc điện thoại, anh H không biết là có nguồn gốc từ việc trộm cắp mà có nên mới mua, vì vậy anh H yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại 700.000 đồng.

Xét thấy yêu cầu của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ và được bị cáo hoàn toàn chấp nhận, do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh là của anh Triệu L. Chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh là của anh Trần M. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y69 màu đen là của anh Tần V. Các bị hại có yêu cầu nhận lại, do đó cần trả lại cho các bị hại.

- Số tiền 470.000đ có nguồn gốc từ việc bị cáo bán 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 (của anh Triệu L), chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S (của anh Trần M) và 700.000đ trong ví (của anh Tần V) chưa bị bị cáo tiêu thụ, do đó cần trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015:

- Tuyên bố bị cáo Đàm Trung S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Đàm Trung S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 09/10/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự 2015:

- Buộc bị cáo Đàm Trung S phải bồi thường cho anh Triệu L, (trú tại: xóm N xã H huyện B tỉnh Bắc Kạn) 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền thu nhập thực tế bị mất.

- Buộc bị cáo Đàm Trung S phải bồi thường cho anh Trần M (trú tại: xóm H thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng) 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền thu nhập thực tế bị mất.

- Buộc bị cáo Đàm Trung S phải bồi thường cho anh Tần V (trú tại: xóm K xã T huyện B tỉnh Cao Bằng) 4.200.000đ (bốn triệu hai trăm nghìn đồng) tiền thu nhập thực tế bị mất, tiền công trả cho người đi tìm giấy tờ tùy thân và số tiền trong ví.

- Buộc bị cáo Đàm Trung S phải hoàn trả cho anh Nguyễn H (trú tại: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng) 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì sẽ phải chịu lãi suất nợ quá hạn do ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Trả lại cho anh Triệu L chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh, đã qua sử dụng. Số IMEL1: 866376041483634; Số IMEL2: 866376041483626.

- Trả lại cho anh Trần M chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S màu xanh, đã qua sử dụng (không kiểm tra được số IMEL do điện thoại hết pin).

- Trả lại cho anh Tần V chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y69 màu đen, đã qua sử dụng. Số IMEL1: 865569034453116; Số IMEL2: 865569034453108.

- Trả lại cho bị cáo 470.000đ (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng của vụ án hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đàm Trung S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 390.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong vụ án hình sự, tổng cộng là 590.000đ để sung ngân sách nhà nước.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Phục Hòa;
- Công an huyện Phục Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Phục Hòa;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLVLL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp